

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu của ngành Dân tộc và Tôn giáo áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 363/QĐ-BDTTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 52/TTr-SDTTG ngày 29 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu của ngành Dân tộc và Tôn giáo áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công quốc gia;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC, PS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Anh Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÓ THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐƯỢC THAY THẾ BẰNG DỮ LIỆU CỦA NGÀNH DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A	TTHC CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Tín ngưỡng, tôn giáo					
1	1.012658	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (<i>giảm 30% thời gian giải quyết</i>).	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
2	1.012656	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 30	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (giảm 30% thời gian giải quyết).	hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)		thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
3	1.012653	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (giảm	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			30% thời gian giải quyết).			quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
4	1.014339	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 21 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (giảm 30% thời gian giải quyết).	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
5	1.012672	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			- Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (<i>giảm 30% thời gian giải quyết</i>).	tuyển toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)		năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
6	1.012661	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (<i>giảm 30% thời gian giải quyết</i>).	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BDTTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
7	1.012641	Thủ tục đề nghị	- Thời gian theo	- Gửi trực tiếp hoặc qua	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	quy định của pháp luật: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (<i>giảm 30% thời gian giải quyết</i>).	dịch vụ Bureau chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)		ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
8	1.012632	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 42 ngày kể từ ngày nhận đủ	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bureau chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
			hồ sơ đề nghị hợp lệ (<i>giảm 30% thời gian giải quyết</i>).			phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
B	TTHC CẤP XÃ					
I	Lĩnh vực: Tín ngưỡng, tôn giáo					
9	1.012590	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ (<i>giảm 30% thời gian giải quyết</i>).	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
10	1.012584	Thủ tục đề nghị thay đổi	- Thời gian theo quy định của	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	pháp luật: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (giảm 30% thời gian giải quyết).	ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)		phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
11	1.012582	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	- Thời gian theo quy định của pháp luật: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ. - Thời gian áp dụng trên địa bàn tỉnh: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ (giảm 30% thời	- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 363/QĐ-BD TTG ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
			<i>gian giải quyết).</i>			Dân tộc và Tôn giáo được tái cấu trúc quy trình giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.